

Ký sự chuyến đi Âu Châu từ 07/07 đến 08/01/2012

Đây là chuyến đi hoằng hóa Âu Châu qua hai nước Thụy Sĩ và Đức của Ni Sư Thích Nữ Triệt Như mà vắng Thầy Thiền chủ vì Thầy đang nhập thất. Điều Nhân được Thầy từ bi cho phép đi cùng Ni Sư.

Thụy Sĩ: từ 07/07 đến 20/07/2012

Chúng tôi rời nhà khoảng 5 giờ sáng ngày 05/07/2012 đến phi trường quốc tế Los Angeles cho chuyến bay qua Geneve, Thụy Sĩ. Khí hậu tương đối ấm áp, và vào giờ ấy, phi trường cũng vắng khách. Chia tay anh Tuệ Thường, chúng tôi gói lại anh bớt phần thức ăn đem theo vì nhiều quá. Những thức ăn mà Cô Sáu đã thức từ 3 giờ sáng chuẩn bị gói ghém cho chúng tôi đem theo ăn dọc đường trong khi chờ đợi chuyển tiếp chuyến bay, nhưng chúng tôi được biết chuyển chuyển tiếp sẽ được phục vụ ăn uống đầy đủ vì là đường bay quốc ngoại. Xin cảm ơn tấm chân tình của Cô Sáu. Chúng tôi quá cảnh ở phi trường Washington 2 tiếng đồng hồ rồi tiếp tục bay qua Genève. Phi cơ đáp cánh xuống lúc 7:40 sáng giờ Thụy Sĩ (trước giờ Cali 9 tiếng). Điều đáng chú ý ở đây là dọc theo những lối đi của phi trường từ chỗ ra khỏi máy bay đến chỗ lấy hành lý, hai bên vách toàn là hình ảnh các loại đồng hồ, những đoạn video ngắn chiếu các giai đoạn lắp ráp đồng hồ bằng bàn tay con người. Các cửa hàng và kios bán đồng hồ suốt dọc hai bên đường. Chị Huệ Thuận và phu quân đưa chúng tôi về tư gia nghỉ ngơi. Từ phi trường Genève về đến Lausanne cũng khá xa, mặc dù buồn ngủ mờ mắt, những DN cũng không quên chụp vài tấm ảnh những phong cảnh hai bên đường.

Chúng ta có thể hình dung Thụy Sĩ như một nhụy hoa mà bốn cánh là bốn quốc gia khác nhau. Phía tây là nước Pháp (France), phía nam là nước Ý (Italy), phía đông là nước Áo (Austria) và Liechtenstein, và phía bắc là nước Đức (Germany). Do vị trí địa lý đặc biệt như vậy nên ngôn ngữ của Thụy Sĩ rất đa dạng. Đất nước này có tới 4 ngôn ngữ chính thức là tiếng Đức, tiếng Pháp, tiếng Ý và tiếng Romansh. Với diện tích khoảng 41.285Km vuông và dân số khoảng 8 triệu người, Thụy Sĩ là một quốc gia tương đối nhỏ bé ở Âu Châu, nhưng Thủ đô Genève được nhiều người biết đến vì nơi đây là trụ sở của nhiều tổ chức quốc tế quan trọng như Hội Hồng Thập Tự Quốc tế, Tổ chức Thương mại Thế giới... Thụy Sĩ cũng được xếp loại là một trong các quốc gia giàu có và dân chúng có sức khỏe tốt nhất thế giới. Phố xá ở Thụy Sĩ tương đối nhỏ, đường phố ngoằn ngoèo lên dốc xuống dốc như những con đường ở thành phố Đà Lạt bên VN hay San Francisco ở California. Các loại xe hơi đang chạy trên đường phố cũng nhỏ nhắn gọn gàng chứ không to lớn kèn cồng như xe bên Mỹ.

Nhà của chị Huệ Thuận tọa lạc tại trung tâm thành phố Lausanne. Được chị cho biết đây là một ngôi nhà cổ, được xây từ năm 1860, nên tường vách dày và kiên cố giúp cho không khí trong nhà luôn ở nhiệt độ dễ chịu, không nóng quá hay lạnh quá. Đường đi xuống tầng hầm basement để giặt quần áo là một cầu thang uốn vòng hình xoáy tròn ốc xây bằng đá tảng trông thật vững chắc. Ý căn khơi dậy làm DN liên tưởng đến những bộ phim chiếu cảnh sống trong những lâu đài cổ xưa. Vườn đất rất rộng rãi với nhiều loại cây ăn trái và hoa, đặc biệt là hoa hồng nở rực rỡ quanh nhà. Vì đường xa và giờ giấc khác nhau, ăn cơm trưa xong thì Thầy trò chúng tôi ngủ vùi. Chị Minh Thanh từ bên Pháp cũng đi xe lửa qua để ủng hộ và phụ phiên dịch cho các khóa tu học vì có người nước ngoài.



Sáng hôm sau chúng tôi đến chùa Linh Phong sớm để sắp xếp lớp học vì đây là khóa Căn bản mới.

Chùa Linh Phong tọa lạc tại thành phố Ecublens, cách nhà khoảng 10km nên việc di chuyển cũng tiện lợi. Sư Cô trụ trì là Thích Nữ Hạnh Giác.

Nhìn từ bên ngoài, phía cổng chính, nếu không phải là một Phật tử đã đến chùa nhiều lần, hoặc không để ý đến tấm bảng hiệu rất nhỏ treo trên vách tường, chắc ít ai biết đây là một ngôi chùa của người Việt Nam đã và đang có rất nhiều khóa tu của nhiều pháp môn do các vị Cao tăng từ khắp nơi trên thế giới về đây hoằng pháp.

Khóa Căn bản 85 được khai giảng ngày 07/07/2012.

Lớp học có tổng cộng 20 người, gồm 6 người Thụy Sĩ và 14 người Việt Nam. Bốn người Thụy Sĩ nói tiếng Pháp, 2 người nói tiếng Anh. Ni Sư giảng bằng tiếng Việt chậm rãi để chị Huệ Thuận dịch ra tiếng Pháp, và chị Minh Thanh dịch ra tiếng Anh. Những Thiền Sinh Việt Nam đa số đều rất giỏi tiếng Pháp, nên đôi khi họ phát biểu hoặc đặt câu hỏi trực tiếp bằng tiếng Pháp. Lớp học chỉ có hơn hai mươi người mà nói đến ba thứ tiếng : Việt, Pháp, Anh...Nếu một trường Phật học Quốc tế của Thiền Tánh Không được thành lập, hẳn là vui lắm.

Mở đầu lớp học, chị Huệ Thuận giới thiệu Ni Sư với lời cảm ơn Ni Sư đã lặn lội đường xa từ California Mỹ quốc qua đây để giảng dạy và hướng dẫn Thiền cho các người con Phật vốn rất ham học mà lại không có pháp để thực hành. Có nhiều anh chị đã học qua lớp Căn bản từ năm ngoái và cũng thường đến sinh hoạt với đạo tràng. Trong lớp học còn có 3 vị Sư Cô theo học: Sư Cô trụ trì, Sư Cô Tịnh Hóa và Sư Cô Tịnh Lự, các Sư Cô cũng rất vui mừng khi được học pháp Thiền mới mẻ, mang màu sắc khoa học vì sự thực hành Thiền được đối chiếu với khoa học não bộ. Ngoài ra, cũng có vài người từng thực hành Thiền từ trước qua pháp Thiền chỉ và Thiền quán.

Đáp lời chào mừng, Ni Sư đã đi ngay vào bài học với lời giải thích ý nghĩa câu chào Phật bằng tiếng Pali: Namo Shakyamuni Buddha. Vì có người ngoại quốc nên buổi học nào chúng tôi cũng chào Phật bằng tiếng Pali. Tiếng chào ngân nga, bổng trầm nghe như một khúc nhạc du dương.

Thời khóa biểu hàng ngày cũng tương tự như bao khóa học thông thường khác.

9 giờ sáng: bắt đầu, 10 giờ 30: break, 10 giờ 45: trở lại lớp học, 12 giờ: tan lớp học buổi sáng.

2 giờ chiều: bắt đầu, 3 giờ 30: break, 3 giờ 45: trở lại lớp học, 5 giờ: tan lớp học buổi chiều.

5 giờ đến 5 giờ 30: khí công



Trước giờ học, thường có đi thiền hành trên một đoạn đường ngắn gần chùa. Không khí mát rượi với những hàng cây xanh biếc hai bên tạo nên một cảm giác thật êm đềm an lạc. Thỉnh thoảng cũng có vài người hàng xóm dừng lại quan sát, ngắm nghía chúng tôi đang chậm rãi bước từng bước đi trong yên lặng.

Khi trở về lớp học, chúng tôi lại tiếp tục tọa Thiền thêm 15 phút nữa. Bồ đoàn tọa cụ ở chùa cũng có đủ cho tất cả các vị Thiền sinh, vừa ngồi vừa chêm thoải mái.

Sau mỗi buổi học, vào giờ break hoặc giờ ăn trưa, các anh chị thường thảo luận, bàn cãi sôi nổi về các đề tài vừa mới học xong.



Trong những buổi học đầu tiên, anh L. cương quyết khẳng định rằng anh không có Phật tánh, nếu nói rằng ai cũng có Phật tánh thì anh không tin. Anh L. nói: "tui làm sao có cái đó, tui có biết Phật pháp tu hành là gì đâu?" Sau vài ngày thực tập tọa Thiền, cách ngồi của anh đã được thoải mái, và tâm cũng dừng niệm qua các chiêu thức đơn giản như nghe tiếng chuông, thư giãn lưỡi... Anh hỉ hả cười, nói rằng chắc anh cũng có Phật tánh, nhưng phải chờ đợi một thời gian để anh tu tập đã. Chúc anh tinh tấn trên con đường tu học, hạt giống đã được gieo trồng, chỉ còn chờ anh chăm sóc tưới tẩm mà thôi. DN rất ngạc nhiên khi nghe một vị Thiền Sinh trẻ tuổi khác hỏi rằng "Tiêu chuẩn hay

điều kiện của Thầy để được gia nhập Thiền Tánh Không là gì? chẳng hạn như bằng đại học này nọ..."

DN mau mắn trả lời "đâu có điều kiện gì đâu? chỉ quan trọng là ở nhân cách mà thôi... thực ra, bằng cấp này nọ chỉ là phương tiện đi trên đường đời, con đường tâm linh thì ngược lại, nó đòi hỏi ở hành giả một nhận thức sâu sắc và khác biệt hơn...mình phải dẫn thân vào mới nhận biết và thường thức được mùi vị nó..."

Vấn đề ẩm thực: Chị Huệ Thuận order thức ăn từ một nhà hàng Việt Nam, nên mặc dầu là ở Thụy sĩ nhưng chúng tôi vẫn được ăn các món ăn đậm đà mùi vị quê hương. Hôm nào có món rau muống xào thì món ấy cũng được ủng hộ nhanh nhất. Các chị cho biết món này rất đắt tiền. Ngoài ra những món trắng miệng như bánh bò, bánh da lợn và sương sa hột lựu làm DN ngạc nhiên về sự khéo tay của người Việt Nam khi sống tha phương ở nước ngoài. Quả thật là "Dầu xa muôn dặm đường trường, Quê hương vẫn mãi vẫn vương trong lòng"

Như thường lệ, buổi chiều nào cả lớp cũng ở lại trễ để tập khí công. Đích thân Ni Sư giải thích cùng là hướng dẫn từng thế khí công với sự trợ giúp của chị Huệ Thuận đếm bằng tiếng Pháp. Thế ngồi dưới đất, gập hai bàn chân đầu lại với nhau, rồi cúi sát người xuống có lẽ là thế khó nhất, cả lớp thường cười khúc khích khi Ni Sư nói "cúi cả cái lưng xuống, không phải chỉ cúi cái đầu!".

Sau giờ tan học, trên đường về nhà, thỉnh thoảng chị Huệ Thuận đưa chúng tôi đi chợ, mua vài thứ lặt vặt và một ít quà đem về. Chị Huệ Thuận cho biết để bảo vệ đời sống công nhân, giờ giấc làm việc ở đây được ấn định rất chặt chẽ. Sau 6 giờ 30 chiều thì tất cả hàng quán, khu thương mại đều đóng cửa, ngoại trừ một vài tiệm ăn có giấy phép đặc biệt được mở cửa trễ hơn một chút. Cũng giống như bên Pháp, dân chúng ở đây rất thích ngồi uống café ở vỉa hè. Có lẽ do khí hậu thường xuyên lạnh lẽo nên



những ngày nắng ấm, được ngồi trong những quán cafe via hè tán gẫu là một điều rất thú vị.

Chị Huệ Thuận còn cho biết sở dĩ Thụy sĩ nổi tiếng về ngành công nghệ đồng hồ vì mùa đông thường rất lạnh, nên người ta chịu khó ngồi trong nhà làm những việc tỉ mỉ như lắp ráp đồng hồ. Chị còn cho biết kiểu mẫu và giá cả đồng hồ rất đa dạng từ giá vài ba chục đến vài ba trăm ngàn tiền Thụy sĩ.

Thời gian thấm thoát qua nhanh, đã đến ngày kết thúc khóa học. Buổi tổng kết gồm phần tóm tắt một cách tổng quát các bài học đã giảng trong những ngày qua. Sau đó là phần phát biểu cảm tưởng của các Thiện Sinh. Mỗi

người đều được tự do phát biểu theo ngôn ngữ mà mình thích. Phần lớn quý vị phát biểu bằng tiếng Pháp cho đỡ mất thời gian thông dịch. DN chỉ hiểu lơ mơ qua những tiếng cười sảng khoái và những nét mặt tươi sáng của mọi người, và biết rằng họ rất hạnh phúc được học qua pháp thiền mới mẻ mang màu sắc khoa học của Tánh Không.

Khóa Bát Nhã 1 và chuyên tu nhập thất (từ ngày 15/07 đến 22/07/2012)

Buổi chiều ngày 22/07, khi vừa chấm dứt khóa Căn bản, chị Huệ Thuận và anh Đức đưa Ni Sư về nhà nghỉ ngơi rồi anh chị đi lên thành phố Fribourg, nơi chị đã mượn một khách sạn để làm nơi tu học cho khóa Bát Nhã 1 và chuyên tu nhập thất.



Bồ đoàn và tọa cụ mượn từ chùa Linh Phong, đã được chị Huệ Thuận và anh Đức chất lên đầy ắp một xe cùng với bao nhiêu thứ linh kinh cần thiết cho khóa tu, rồi chở đến nơi tổ chức khóa tu học.

Sáng hôm sau, Ni Sư và DN được chị đưa đến Fribourg rất sớm. Nơi đây là một vùng cao nguyên, không rõ độ cao tính từ mặt biển lên đây là bao nhiêu, nhưng con đường cứ từ từ thoải lên dốc mãi. Khi đi ngang qua hãng Nestlé thì chị HT có giải thích đây là nơi sản xuất sữa bò Guigoz trước kia, nay đã bán lại cho Nestlé. Chị còn cho biết thêm sở dĩ sữa và các sản phẩm làm từ sữa khác như phô-mai (cheese), bơ (butter) làm từ Thụy sĩ có hương vị đặc biệt mà không nơi nào khác có thể bắt chước được là vì bò sữa ở đây



được nuôi một cách rất đặc biệt. Vào những mùa đông lạnh lẽo, bò được lừa xuống đồng bằng, nơi đó khí hậu tương đối đỡ khắc nghiệt hơn. Bò được nuôi trong chuồng với mái che ấm cúng. Khi mùa xuân hay mùa hè đến, bò được lừa lên trên núi cao, khí hậu càng ấm áp bao nhiêu thì bò lại được lừa lên cao bấy nhiêu. Không có công ty, hãng xưởng nuôi bò với số lượng lớn, mà mỗi gia đình có vài con, họ chung nhau mượn người chăn bò lên núi rồi thả cho nó tự do thông thả đi kiếm ăn. Mỗi con đều có đeo tấm "lắc" ghi rõ tên và địa chỉ của chủ nhân. Những nhà máy làm bơ sữa cũng được xây dựng trên núi cho tiện việc thu hoạch sữa bò. Điều đáng ghi nhận ở đây là những cánh đồng cỏ rộng ngút ngàn, trải dài lên đến tận

đỉnh núi, một màu xanh tuyệt đẹp mà khó có ngôn ngữ nào có thể diễn tả nổi. Những thảm cỏ màu xanh lục, chỗ đậm chỗ lợt nằm bên dưới những tán cây cao màu xanh thẫm; những mái ngói màu đỏ tươi của những căn nhà chụm năm, chụm ba lác đác trên lưng chừng núi, đôi tạo nên một phong cảnh vô cùng thơ mộng, và an lành.

Bầu trời trong xanh, ánh nắng nhẹ nhàng, không gay gắt, không hùng hực nóng, một thứ ánh nắng làm tươi mát cỏ cây, đậm đà hương vị cho hoa trái, và sáng khoái cho cả con người. Hèn chi Thụy sĩ được liệt kê là một trong những quốc gia mà dân chúng có sức khỏe tốt nhất.

Chúng tôi đến khách sạn khoảng 8 giờ rưỡi. Một số các anh chị Thiền sinh đến từ Toulouse Pháp quốc cũng đã có mặt từ hôm qua. Lịch kích vận chuyển đồ đạc lên phòng xong thì cũng vừa vặn đến giờ vào lớp. Ngoài những vật dụng cá nhân, anh chị Huệ Thuận còn đem theo rất nhiều vật dụng cần thiết cho lớp học, kể cả thức ăn, trái cây, bánh kẹo, giấy bút, projector, và bồ đoàn tọa cụ mà hôm qua đem đi không xuể.

Cách tòa nhà nhập thất không xa, là nhà thờ Saint Paul với tháp chuông cao vút, nơi đó cứ 15 phút thì tiếng chuông đồng hồ lại thông thả ngân nga, bất kể là ngày hay đêm, đều có thể nghe rất rõ. Đôi lúc đang nghe giảng bài, tiếng chuông lớn quá cũng làm nhiều người bị động.

Khóa Bát Nhã 1 nhập thất chính thức khai giảng lúc 9 giờ sáng ngày 07/14/2012 tại Chalet Sain Paul thành phố La Roche với tổng số 34 người, trong đó có 21 vị từ Toulouse (Pháp) qua tham dự. Tổng số người nước ngoài: Pháp và Thụy sĩ gồm 21 vị. Ngôn ngữ chính là tiếng Pháp. Kể cả người Việt Nam cũng nói tiếng Pháp. DN không biết tiếng Pháp nên chỉ ọ ẹ chào hỏi bằng một câu duy nhất "Bon jour!". Nghe người ta nói chuyện rào rào rồi cười ầm ĩ mà mình chẳng biết gì để cười theo, nên đành thực tập tánh nghe: "nghe chỉ biết nghe" mà thôi!

Chị Minh Thanh giữ phần thông dịch chính cho lớp Bát Nhã này. Chị Huệ Thuận vừa thông dịch phụ chị Minh Thanh vừa đảm nhiệm phần khí công, một ngày hai thời sáng, chiều. Có hôm chị đếm lạc cả giọng. DN sót ruột quá, đề nghị "để em học đếm tiếng Tây phụ chị"...nhưng quờ quạng quá vì ba chữ hít vào, nén, thở ra...khó nhớ...nên cuối cùng chị Minh Thanh lại phụ phần khí công. DN cảm phục hai chị quá chừng!

Thời khóa biểu

Cũng như các khóa tu học và nhập thất thường lệ, chương trình và thời khóa biểu được dán ở một vài lối đi, để mọi người đều có thể nhìn thấy rõ ràng

6 giờ đến 6 giờ 30: tọa thiền

6 giờ 30 đến 7 giờ: khí công

7 giờ đến 9 giờ: ăn sáng

9 giờ đến 10 giờ 30: lý thuyết và thực hành

10 giờ 30 đến 10 giờ 45: giải lao

10 giờ 45 đến 12 giờ: lý thuyết và thực hành

12 giờ đến 14 giờ: ăn và nghỉ trưa

14 giờ đến 15 giờ 30: lý thuyết và thực hành

15 giờ 30 đến 15 giờ 45: giải lao

15 giờ 45 đến 17 giờ: lý thuyết và thực hành

17 giờ đến 17 giờ 30: khí công

18 giờ 30 đến 19 giờ 30: ăn tối

20 giờ đến 20 giờ 30: ngồi thiền chung

20 giờ 30: ngủ nghỉ

Riêng hai ngày 18 và 19 Ni Sư dạy hai chủ đề quan trọng là Nhận thức và Chân lý qui ước nên giờ thiền hành trước buổi học tạm ngưng để giờ học được kéo dài hơn.

Ngày đầu tiên không khí lớp học có vẻ căng thẳng do sự khác biệt về niềm tin, tôn giáo...

Nói về kiến thức thế gian, Ni sư cho rằng có nhiều người trong đây có những bằng cấp rất cao, tuy nhiên Ni Sư khẳng định lập trường rằng khi quý vị đến đây là quý vị đã mặc nhiên chấp nhận rằng quý vị tạm gác bỏ qua một bên những kiến thức đã có sẵn của mình để tiếp thu những gì mới mẻ do chúng tôi hướng dẫn. Chúng tôi chỉ hướng dẫn phương pháp thực hành Thiền để quý vị có được thân tâm hài hòa cũng như tập khí công để có sức khỏe cũng như điều chỉnh những căn bệnh về tâm thể.

Ni Sư cho rằng quan điểm nào cũng có hai mặt, một mặt về thực tế và một mặt về bản thể. Thí dụ về mặt thực tế thì mỗi người có những nghiệp khác nhau nên có những quả khác nhau, nhưng về mặt bản thể thì tất cả mọi người, mọi vật, thực chất đều là trống không. Sau khi Ni Sư nói khái quát sơ qua về vô thường, khổ, vô ngã...thì không khí lớp học có phần nhẹ nhàng, vui vẻ và cởi mở hơn. Tất nhiên những điều Phật dạy đầu trải qua bao nhiêu thế kỷ vẫn có giá trị vì đó là những chân lý tuyệt đối, tối hậu, mà không một học thuyết nào có thể phủ nhận hay đánh đổ được. Sự giảng giải có thứ tự đầu đuôi, mạch lạc, rõ ràng và hợp lý về những đề tài trừu tượng khó hiểu của Ni Sư đã hóa giải những nghi ngờ của những Thiền Sinh người ngoại quốc. Không khí lớp học càng về sau lại càng vui mặc dù sự trang nghiêm vẫn luôn có mặt. Ni Sư thường ca ngợi rằng quý vị rất thông minh vì họ có nhiều câu hỏi rất sâu sắc ở trình độ những lớp Bát Nhã cao hơn; sự tiếp thu của họ cũng mau lẹ và nhạy bén mặc dầu họ là những người theo những tôn giáo khác.

Người thông dịch cũng vận dụng kiến thức cùng trí năng sắc bén để thông dịch một cách chính xác những câu hỏi và câu trả lời đôi khi rất là gúc mắc và tế nhị.

Vào tối ngày thứ Tư 18/07 lớp học tổ chức mừng sinh nhật cho bà Joelle.



Chỉ có một nhóm hơn 30 người thuộc nhiều quốc gia và chủng tộc khác nhau nhưng rất vui, và hài hòa. Tất cả ngồi xung quanh 2 cái bàn nhỏ cùng nhau ăn bánh ngọt và uống chút rượu nhẹ. Phần văn nghệ càng về khuya thì càng vui nhộn. Những bài hát phổ thông và nổi tiếng của Pháp được mọi người hát chung. Riêng bài dân ca "cái trống cơm" của Việt Nam cũng được cô Ngọc Anh khởi xướng để tất cả TS VN hát theo. Hết phần hát hò thì đến phần kể chuyện. Mọi người tham gia văn nghệ một cách nhiệt tình, sôi nổi cho đến khuya mới về phòng ngủ nghỉ. Chị Minh Thanh và anh Thế cũng hòa đồng với mọi người ca hát và nhảy nhót rất "trẻ trung" dù cả hai tóc đã bạc màu sương gió.

Vấn đề ẩm thực: đã được chị Huệ Thuận order từ một nhà hàng Việt Nam cách xa nơi nhập thất đến hơn một

giờ lái xe. Phần lớn thức ăn được nấu theo khẩu vị người VN, nhưng những vị Thiên sinh người ngoại quốc cũng thưởng thức các món ăn một cách nhiệt tình và vui vẻ.



Đặc biệt nhất là buổi tối thứ Năm 19/07, trước ngày mãn khóa (thứ Sáu) chúng tôi được đãi món đặc biệt "fondue fromage" của người Thụy sĩ. Mới đầu DN tưởng đây là món lẩu vì có một cái nồi đặt trên bếp lửa nhỏ. Nhưng sau đó thì họ bỏ vào khoảng một kí rưỡi cheese với vài ba cốc rượu. Lửa vặn riu riu cho đến khi tất cả cheese trong nồi tan ra thành một khối chất dẻo sền sệt như mật ong hoặc sữa đặc có đường. Mỗi người cầm một cây xiên dài, xiên qua mẩu bánh mì được cắt nhỏ như con cò và chấm sâu vào nồi cheese nóng bỏng ấy. Nếu mẩu bánh mì rơi ra và chìm xuống đáy nồi thì bạn sẽ bị phạt! Bàn chúng tôi chỉ có 5 người, mà ăn cũng hết nồi cheese đầy ắp. Sau món

đặc biệt này là món cocktail, một món thì không có chút rau quả gì, một món lại toàn trái cây, kể cũng là một sự cân bằng hài hoà về dưỡng sinh rất thú vị.

Ngày 19/07 chị Huệ Thuận có buổi nói chuyện đặc biệt về đề tài dưỡng sinh bằng tiếng Pháp. Mọi người rất quan tâm chú ý lắng nghe, riêng DN chỉ hiểu lổm bổm mà thôi.

Ngày 20/07/2012 là ngày cuối khóa tu học, Ni Sư tổng kết với đề tài Tiến trình chuyển hóa Nhận thức. Lớp học tương đối vắng hơn mọi ngày vì có vài người phải đi về sớm.

Mọi người đều lắng nghe một cách chăm chú và ghi chép cẩn thận.

Sau đó là phần phát biểu cảm tưởng. Mọi người đều lên phát biểu ít nhiều bằng tiếng Pháp.

Nói chung, tất cả đều rất vui lòng mãn nguyện với những kết quả đã gặt hái được cho chính thân tâm mình qua khóa tu học và nhập thất vừa qua.

Cuối cùng là phần văn nghệ bỏ túi với vài tiết mục nhỏ, nhất là anh Thế đã có món quà ưu ái rất đặc biệt cho người phương xa, anh đã dịch Bài Học Quét Lá ra tiếng Pháp để chị Cẩm Hà đọc cho quý vị Thiên Sinh người ngoại quốc nghe. Chị Liên đọc phần tiếng Việt.



Sau đây là bản dịch "Bài Học Quét Lá" bằng tiếng Pháp của anh Trần Hữu Thế (Đạo tràng Toulouse)

Balayer les feuilles mortes

Maître, selon votre enseignement, je balaie les feuilles mortes
 Partout, une à une les feuilles tombent
 Les feuilles sèches sont comme une vie humaine
 A la dernière minute, elles retournent en poussière
 Je viens de balayer les feuilles au pied de l'arbre
 Et de nouveau abondamment elles tombent
 Si le vent s'arrête resteront-elles sur les branches ?
 Que c'est fragile notre vie humaine
 Qu'un souffle, une fois partie, ne revienne plus encore
 Merci Maître de m'avoir appris une petite leçon profonde comme une immense doctrine
 A mon retour, j'ai un sentiment inexpliqué
 Oh, feuilles, nous sommes dans le même cycle naissance, destruction
 A peine née, vous avez déjà des germes dégradées
 A peine née, mon départ a commencé
 Quand la brise arrive elle est capable de faire tomber les feuilles fragiles
 Mon léger souffle est comme cette brise
 Ou je vais et si je ne reviens pas?



Depuis longtemps je descends et remonte dans la profondeur de l'eau
 Dans cette torpeur, je cherche mon chemin
 Je rêve d'une belle demeure, de la réussite de mes enfants. Je souhaite un
 bel avenir. Mais je ne possède encore rien de tout cela même pas de
 bagages pour mon départ
 Merci Maître de m'avoir éclairé ma connaissance par la leçon de balayer
 les feuilles mortes où je sais c'est à moi de choisir le bon chemin.
 Cảm ơn anh Thế đã chuyển chở bài thơ này đến những người ngoại quốc
 có căn lành đi học Phật pháp.
 Chia tay khoảng 3 giờ chiều, chúng tôi trả phòng rồi thu gom đồ đạc về
 nhà.
 Chấm dứt khóa Bát Nhã 1 Nhập thất chiều ngày Thứ sáu 20/7, sáng sớm
 hôm sau, anh chị Đức và Huệ Thuận lại đưa chúng tôi ra phi trường
 Genève để bắt đầu một cuộc hành trình mới: Khóa Nhập Thất chuyên tu
 Thiền Định tại Chùa Phật Đạo Đức Quốc.
 Chúng tôi khởi hành từ nhà chị Huệ Thuận lúc 6 giờ 45 sáng. Đến phi
 trường Genève lúc 7 giờ 30.

Chân thành cảm ơn anh chị đã không quản ngại nhọc nhằn vất vả sử dụng thời gian, công sức và cả tài chánh để tổ chức hai khóa tu liên tiếp tại Thụy Sĩ, vốn là một đạo tràng Thiền Tánh Không còn mới mẻ. Máy bay cất cánh lúc 9giờ 05 và đáp xuống phi trường Frankfurt lúc 10giờ15